

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET PHI EXPORT IMPORT AND COMMERCE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETPHI EIT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108469580

3. Ngày thành lập: 12/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30 ngõ 168 phố Nguyễn Xiển, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
2.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Trồng lúa	0111
7.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
8.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
9.	Trồng cây mía	0114
10.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
11.	Trồng cây lấy sợi	0116
12.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
13.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
14.	Trồng cây hàng năm khác	0119
15.	Bán buôn đồ uống	4633
16.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711(Chính)
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
21.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
22.	Trồng cây ăn quả	0121
23.	Trồng cây chè	0127
24.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
25.	Trồng cây lâu năm khác	0129
26.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
27.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
28.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
29.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
30.	Trồng cây điều	0123
31.	Trồng cây cà phê	0126
32.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
33.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
34.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
35.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
36.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
37.	Khai thác gỗ	0220
38.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
40.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
41.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

42.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
43.	Quảng cáo	7310
44.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
45.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
46.	Trồng cây hồ tiêu	0124
47.	Trồng cây cao su	0125
48.	Chăn nuôi gia cầm	0146
49.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
50.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
51.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
52.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
56.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	Số 6 phố Phan Chu Trinh, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	245.000.000	24,500	025086000450	

2	HOÀNG VĂN DŨNG	Số 10 ngõ 310 phố Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	245.000.000	24,500	012251737	
3	NGUYỄN KHẮC SƯƠNG	Số 13 ngõ 88 tổ 47B, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	510.000.000	51,000	036063000045	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN DŨNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 27/08/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012251737

Ngày cấp: 07/04/2004

Nơi cấp: *Công an Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10 ngõ 310 phố Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 10 ngõ 310 phố Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội